

Kim Thành, ngày 12 tháng 02 năm 2026

TỔNG HỢP
KẾT QUẢ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC VÒNG 2 (THI VĂN ĐÁP)

TT	Số báo danh	THÔNG TIN THÍ SINH				Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển	Kết quả			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Mã định danh cá nhân			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
A BẬC MẦM NON											
I MẦM NON LIÊN HÒA (Chỉ tiêu tuyển 06 giáo viên mầm non)											
1	43	Tông Thị	Thuý	17/11/1995	011195002963	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	87,00	5	92,00	
2	38	Nguyễn Thị	Quỳnh	16/5/1999	025199001039	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	83,00		83,00	
3	01	Đoàn Thị Phương	Anh	12/10/1997	030197008367	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	80,00		80,00	
4	15	Cao Thuý	Hiền	08/8/1999	031199012293	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	75,00		75,00	
5	13	Nguyễn Thị	Hân	30/9/2003	030303001558	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	72,00		72,00	
6	11	Nguyễn Thu	Hà	03/01/2002	030302003947	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	70,00		70,00	
7	32	Hoàng Thị	Mai	11/5/1988	030188003473	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	69,00		69,00	
8	26	Nguyễn Thị Thu	Huyền	02/02/1992	001192069495	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa	55,25		55,25	
9	35	Phạm Thị	Ngà	10/10/1993	030193009657	Giáo viên văn hóa	MN Liên Hòa				Bỏ thi
II MẦM NON BÌNH DÂN (Chỉ tiêu tuyển 02 giáo viên mầm non)											
1	17	Nguyễn Thị	Hiền	22/7/1996	030196000683	Giáo viên văn hóa	MN Bình Dân	88,50		88,50	
2	36	Nguyễn Thị	Ngân	02/8/1996	030196002039	Giáo viên văn hóa	MN Bình Dân	78,00		78,00	
III MẦM NON ĐỒNG CẨM (Chỉ tiêu tuyển 04 giáo viên văn hóa)											
1	07	Nguyễn Thị	Dịu	06/6/2000	030300009761	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm	89,50		89,50	
2	08	Đông Thị	Dung	03/8/2000	030300001599	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm	80,00		80,00	
3	27	Nguyễn Thị	Huyền	11/10/1991	030191007902	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm	79,00		79,00	
4	40	Lê Thị	Soan	05/12/1997	030197006799	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm	73,50		73,50	
5	28	Nguyễn Thu	Huyền	10/10/1990	030190016597	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm	40,00		40,00	
6	04	Vũ Thị	Chang	26/6/2000	030300011293	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm				Bỏ thi
7	21	Lê Thị Lam	Huế	27/10/2002	001302013770	Giáo viên văn hóa	MN Đồng Cẩm				Bỏ thi
IV MẦM NON TAM KỶ (Chỉ tiêu tuyển 03 giáo viên mầm non)											
1	18	Nguyễn Thị	Hoà	27/02/1991	030191007938	Giáo viên văn hóa	MN Tam Kỳ	93,00		93,00	

TT	Số báo danh	THÔNG TIN THÍ SINH				Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển	Kết quả			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Mã định danh cá nhân			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
2	29	Nguyễn Thị	Khanh	15/8/1996	031196015336	Giáo viên văn hóa	MN Tam Kỳ	90,00		90,00	
3	30	Đỗ Thị	Linh	14/4/1998	030198005130	Giáo viên văn hóa	MN Tam Kỳ	80,50		80,50	
4	23	Nguyễn Thị	Hương	25/5/2003	030303000248	Giáo viên văn hóa	MN Tam Kỳ				Bỏ thi
V	MÀM NON ĐẠI ĐỨC (Chỉ tiêu tuyển 12 giáo viên mầm non)										
1	47	Vũ Thị	Vui	29/10/1986	030186022100	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	92,00		92,00	
2	24	Hoàng Thanh	Hương	21/7/2001	030301001578	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	91,50		91,50	
3	42	Nguyễn Thị	Thuý	26/12/2001	030301010472	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	91,50		91,50	
4	20	Hoàng Thị	Hòa	16/3/1993	030193021527	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	91,00		91,00	
5	05	Nguyễn Thị Ninh	Chi	11/10/2002	030302007164	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	90,00		90,00	
6	06	Bùi Thị Ngọc	Điệp	17/9/2001	022301007041	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	84,50		84,50	
7	44	Bùi Thị Thanh	Thủy	29/8/1986	030186003786	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	84,50		84,50	
8	45	Võ Thị	Trà	12/9/2000	040300017426	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	83,50		83,50	
9	10	Hoàng Thị	Dung	12/11/1994	030194014985	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	80,50		80,50	
10	14	Nguyễn Thị Hồng	Hạnh	16/12/1999	030199008340	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	80,00		80,00	
11	39	Lưu Thị	Sâm	18/3/1990	030190003004	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	73,00		73,00	
12	09	Nguyễn Thị Thùy	Dung	06/11/2000	030300014482	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	70,00		70,00	
13	41	Hoàng Thị Bích	Thảo	26/4/2001	030301006770	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	69,00		69,00	
14	19	Phạm Thị	Hoà	19/7/1993	030193006317	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	50,00	5	55,00	
15	22	Cao Thị	Huệ	22/01/1995	030195004435	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	47,50		47,50	
16	12	Vũ Thị Nguyệt	Hà	29/6/2003	030303000719	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	47,50		47,50	
17	03	Lê Ngọc	Ánh	12/10/2004	030304004720	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	47,00		47,00	
18	02	Nguyễn Thị Hồng	Anh	26/12/2003	030303000726	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	44,50		44,50	
19	25	Lương Thị Thu	Hường	26/6/1987	030187007987	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	43,50		43,50	
20	31	Nguyễn Thị	Luyên	16/3/1991	030191014792	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	42,00		42,00	
21	16	Nhữ Thị Thu	Hiền	05/9/2003	064303000123	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	41,00		41,00	
22	37	Nguyễn Thị	Phượng	12/12/1999	030199014381	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	41,00		41,00	

TT	Số báo danh	THÔNG TIN THÍ SINH				Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển	Kết quả			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Mã định danh cá nhân			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
23	34	Bàn Thị	Nga	23/3/1983	0151183000145	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức	34,00	5	39,00	
24	33	Hoàng Thị Hồng	Mai	15/12/1993	024193017287	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức				Bỏ thi
25	46	Trần Thị	Uyên	08/10/1993	022193008246	Giáo viên văn hóa	MN Đại Đức				Bỏ thi
B	BẠC TIỂU HỌC										
I	TIỂU HỌC LIÊN HÒA (Chỉ tiêu tuyển 03 giáo viên văn hóa, 02 giáo viên ngoại ngữ)										
1	52	Lê Thị	Dương	03/12/1986	030186001606	Văn hóa	TH Liên Hoà	84,00	5	89,00	
2	54	Nguyễn Thị	Hà	10/01/1984	030184005458	Văn hóa	TH Liên Hoà	82,00		82,00	
3	59	Nguyễn Thị Thanh	Nga	03/5/1993	030193015428	Văn hóa	TH Liên Hoà	75,00		75,00	
4	71	Trần Chi	Linh	12/01/1998	030198003672	Ngoại ngữ	TH Liên Hoà	87,50		87,50	
5	70	Nguyễn Thị	Hạnh	26/7/2002	030302000845	Ngoại ngữ	TH Liên Hoà	86,50		86,50	
6	69	Đoàn Thị Vân	Anh	02/11/2000	030300002711	Ngoại ngữ	TH Liên Hoà	51,00		51,00	
7	49	Trịnh Thị Hà	Anh	24/6/1994	030194014958	Văn hóa	TH Liên Hoà				Bỏ thi
8	53	Phan Mỹ	Duyên	29/8/2003	001303013826	Văn hóa	TH Liên Hoà				Bỏ thi
9	56	Nguyễn Thị	Hương	30/4/1990	030190008110	Văn hóa	TH Liên Hoà				Bỏ thi
II	TIỂU HỌC BÌNH DÂN (Chỉ tiêu tuyển 01 giáo viên văn hóa, 01 giáo viên Tin - Công nghệ, 01 Tổng phụ trách)										
1	65	Chu Thị Ngọc	Yến	11/12/1999	030199004075	Văn hóa	TH Bình Dân	80,00		80,00	
2	68	Nguyễn Thị	Trang	05/9/1983	030183066848	Tin học - Công nghệ	TH Bình Dân	81,00		81,00	
3	67	Nguyễn Thị	Dinh	20/10/1985	034185003442	Tin học - Công nghệ	TH Bình Dân				Bỏ thi
4	67	Nguyễn Hồng	Cường	22/10/1980	031080005031	Tin học - Công nghệ	TH Bình Dân				Bỏ thi
III	TIỂU HỌC ĐỒNG CẨM (Chỉ tiêu tuyển 02 giáo viên văn hóa, 02 giáo viên ngoại ngữ)										
1	63	Tạ Thị	Xuân	01/6/1993	030193000976	Văn hóa	TH Đồng Cẩm	80,00		80,00	
2	48	Lường Thị	Ấn	07/02/1991	017191001239	Văn hóa	TH Đồng Cẩm	70,00	5	75,00	
3	57	Đông Thị	Hương	23/10/1996	030196010092	Văn hóa	TH Đồng Cẩm	55,00		55,00	
4	55	Lê Thị Thanh	Hoàn	18/7/1994	026194013278	Văn hóa	TH Đồng Cẩm				Bỏ thi
5	58	Nguyễn Thị	Hương	10/5/2003	030303009465	Văn hóa	TH Đồng Cẩm				Bỏ thi
6	72	Bùi Thủy	Linh	28/3/2003	012303000118	Ngoại ngữ	TH Đồng Cẩm	86,50		86,50	
7	81	Nguyễn Thị	Thu	22/8/1997	030197009113	Ngoại ngữ	TH Đồng Cẩm	73,50		73,50	
IV	TIỂU HỌC TAM KỲ (Chỉ tiêu tuyển 02 giáo viên văn hóa, 01 giáo viên ngoại ngữ, 01 Tổng phụ trách)										

TT	Số báo danh	THÔNG TIN THÍ SINH				Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển	Kết quả			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Mã định danh cá nhân			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
1	61	Bùi Thị	Thúy	28/9/1988	030188007748	Văn hóa	TH Tam Kỳ	80,00		80,00	
2	50	Đỗ Kiều	Chi	04/7/2003	024303012458	Văn hóa	TH Tam Kỳ	54,00		54,00	
3	60	Lê Phương	Thảo	27/10/2003	030303008035	Văn hóa	TH Tam Kỳ	37,50		37,50	
4	78	Trần Thị	Nguyên	06/3/1976	030176013761	Ngoại ngữ	TH Tam Kỳ	61,50		61,50	
V	TIÊU HỌC ĐẠI ĐỨC (Chỉ tiêu tuyển 03 giáo viên văn hóa, 03 giáo viên ngoại ngữ)										
1	51	Trần Thị	Chi	29/9/2002	030302000363	Văn hóa	TH Đại Đức	82,00		82,00	
2	64	Nguyễn Thị	Xuân	15/5/1988	030188005167	Văn hóa	TH Đại Đức	70,00	5	75,00	
3	62	Nguyễn Thị Lan	Vy	10/10/1994	022194013241	Văn hóa	TH Đại Đức				Bỏ thi
4	75	Bùi Thị	Ngát	25/10/2000	030300001592	Ngoại ngữ	TH Đại Đức	87,00		87,00	
5	73	Mạc Thị Hiền	Lương	15/02/1999	030199004956	Ngoại ngữ	TH Đại Đức	86,50		86,50	
6	79	Đào Ngọc	Pha	15/11/2000	030300000540	Ngoại ngữ	TH Đại Đức	69,00		69,00	
7	74	Đào Thị	Nga	06/9/1992	030192008195	Ngoại ngữ	TH Đại Đức				Bỏ thi
C	BẠC THCS										
I	THCS LIÊN HOÀ (Chỉ tiêu tuyển 02 Ngữ văn, 01 Toán, 01 Ngoại ngữ, 01 Công nghệ, 01 Tổng phụ trách)										
1	87	Phạm Thị	Thoa	20/12/1986	030186023337	Ngữ văn	THCS Liên Hoà	75,00	5	80,00	
2	86	Hoàng Mai	Phương	30/8/2003	030303003475	Ngữ văn	THCS Liên Hoà	75,00		75,00	
3	89	Ngô Văn	Tiếp	20/4/1991	024091004552	Ngữ văn	THCS Liên Hoà	50,00		50,00	
4	94	Nguyễn Thị	Ngoãn	13/10/1997	030197010608	Toán	THCS Liên Hoà	81,00		81,00	
5	77	Phạm Thị Thùy	Linh	14/4/2000	030300003290	Ngoại ngữ	THCS Liên Hoà	62,00		62,00	
6	95	Nguyễn Thị	Quỳnh	02/3/1986	034186018075	Tin học	THCS Liên Hoà	52,00	5	57,00	
II	THCS BÌNH DÂN (Chỉ tiêu tuyển 01 Tổng phụ trách)										
III	THCS ĐỒNG CẨM (Chỉ tiêu tuyển 01 Toán, 01 Ngoại ngữ, 01 Lịch sử, 01 Địa lý, 01 Tổng phụ trách)										
1	97	Nguyễn Thị Hà	Thương	14/01/2003	030303006805	Toán	THCS Đồng Cẩm	88,00		88,00	
2	98	Phạm Thị Ngọc	Vân	11/9/1997	030197009678	Toán	THCS Đồng Cẩm	72,00		72,00	
3	80	Nguyễn Hồng	Son	25/5/2001	014201006351	Ngoại ngữ	THCS Đồng Cẩm	66,50		66,50	
4	82	Đoàn Thị Ánh	Tuyết	15/3/2001	031301005454	Ngoại ngữ	THCS Đồng Cẩm	46,50		46,50	
5	84	Bùi Thị Thu	Hằng	27/9/2003	030303006627	Lịch sử	THCS Đồng Cẩm	60,00		60,00	
6	88	Đinh Thị	Thu	06/9/1996	01196030304	Địa lý	THCS Đồng Cẩm	55,00	5	60,00	

TT	Số báo danh	THÔNG TIN THÍ SINH				Vị trí tuyển dụng	Đơn vị dự tuyển	Kết quả			Ghi chú
		Họ và đệm	Tên	Ngày, tháng, năm sinh	Mã định danh cá nhân			Điểm văn đáp	Điểm ưu tiên	Tổng điểm	
IV	THCS TAM KỲ (Chỉ tiêu tuyển 01 Hóa học, 01 Giáo dục thể chất, 01 Tổng phụ trách)										
1	103	Tạ Thị Hải	Ly	14/5/1994	026194001735	Hóa học	THCS Tam Kỳ	85,00		85,00	
2	106	Trần Thị	Phượng	15/01/2003	030303009200	Hóa học	THCS Tam Kỳ	69,00		69,00	
3	105	Nguyễn Thị Kim	Oanh	11/3/1995	033195012220	Hóa học	THCS Tam Kỳ				Bỏ thi
4	107	Nguyễn Diệu	Linh	28/5/1990	030190006924	GĐTC	THCS Tam Kỳ	86,50		86,50	
V	THCS ĐẠI ĐỨC (Chỉ tiêu tuyển 01 Văn, 01 Toán, 01 Ngoại ngữ, 02 Lịch sử, 01 Hóa học, 01 Vật lý, 01 Giáo dục thể chất, 01 Tổng phụ trách)										
1	90	Dương Ngọc	Trang	11/12/2003	031303011833	Ngữ văn	THCS Đại Đức	80,00		80,00	
2	83	Nguyễn Ngọc	Diệp	12/9/1994	034194017206	Ngữ văn	THCS Đại Đức	75,00		75,00	
3	92	Vũ Quang	Huy	13/12/2001	030201008270	Toán	THCS Đại Đức	60,00		60,00	
4	91	Tô Tường	Huy	01/01/1987	030087005683	Toán	THCS Đại Đức	52,00	5	57,00	
5	96	Trần Như	Quỳnh	17/11/2002	027302000701	Toán	THCS Đại Đức	48,00		48,00	
6	93	Nguyễn Thị Thanh	Lê	12/01/1980	034180003469	Toán	THCS Đại Đức				Bỏ thi
7	76	Nguyễn Thị	Hương	04/9/2000	033300007511	Ngoại ngữ	THCS Đại Đức	74,50		74,50	
8	85	Phạm Quốc	Hưng	11/12/1987	030087023743	Lịch sử	THCS Đại Đức	70,00		70,00	
9	104	Đinh Thị Hồng	Nhung	01/4/1994	031194000468	Hóa học	THCS Đại Đức	81,00		81,00	
10	99	Đông Xuân	Bảo	27/3/1996	030096006698	Hóa học	THCS Đại Đức				Bỏ thi
11	100	Nguyễn Xuân	Dũng	17/02/1987	034087006436	Hóa học	THCS Đại Đức				Bỏ thi
12	101	Chu Thị Thảo	Hiền	16/01/2003	01303048997	Hóa học	THCS Đại Đức				Bỏ thi
13	102	Lưu Tuấn	Hưng	28/7/2000	030200005140	Vật lý	THCS Đại Đức	81,00		81,00	

0

0

0

0

0

0

0